

**CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC HÀM
ĐƯỜNG BỘ HẢI VÂN**
Số : 167 /CBTT- HAMADECO
V/v báo cáo thường niên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 4 năm 2015

CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Vụ Quản lý phát hành.**

Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC HÀM ĐƯỜNG BỘ HẢI VÂN**
Trụ sở chính: 27 Bùi Chát – P. Hòa Khánh Bắc – Q. Liên Chiểu – TP. Đà Nẵng

Điện thoại: ++84.05113 730574 Fax: ++84.05113 842713

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Tuấn Sinh – Kế toán trưởng

Địa chỉ : số 27 Kinh Dương Vương – TP. Đà Nẵng

Điện thoại : 0903559777

Loại thông tin công bố : định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên (kèm nội dung theo mẫu phụ lục số II ban hành tại
Thông tư 52/2012/TT-BTC)

Địa chỉ Website đăng tải nội dung: hamadeco.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm
trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD (báo cáo);
- Lưu

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

NGUYỄN TUẤN SINH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC HÀM ĐƯỜNG BỘ HẢI
VÂN
Năm báo cáo 2014

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0400101965 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 29 tháng 8 năm 2014

- Vốn điều lệ : 31.600.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 31.600.000.000 đồng
- Địa chỉ : Số 27 đường Bùi Chát, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
- Điện thoại : 0511.3730451 Fax: 0511.3842713
- Email : hamadecotcvp@ gmail.com.
- Website : hamadeco.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): Không có

2. Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển: Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân tiền thân là “ Xưởng Thống Nhất ” trực thuộc Ban Xây Dựng 67 theo Quyết định số 574/QĐ-TC ngày 10 tháng 5 năm 1974, đến năm 1975 đổi tên thành “Xí nghiệp Đại tu Ô tô Thống Nhất” được thành lập tại cầu Cúp tỉnh Quảng Bình, Xí nghiệp ra đời để đáp ứng yêu cầu xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc và phục vụ đại tu, sửa chữa các ô tô bị hư hỏng xuống cấp trong thời kỳ chiến tranh.

Ngày 12 tháng 12 năm 1979, xí nghiệp chuyển từ Quảng Bình vào Hoà Khánh - Hoà Vang - Quảng Nam Đà Nẵng, hiện nay thuộc địa phận Phường Hoà Khánh Bắc – Quận Liên Chiểu – TP Đà Nẵng và đổi tên thành “Xí Nghiệp Cơ Điện Giao Thông 5” trực thuộc liên hiệp các xí nghiệp giao thông khu vực V theo Quyết định số 2098/TCCB ngày 21 tháng 12 năm 1982 của Bộ giao thông vận tải. Nhiệm vụ chính là gia công chế sửa các mặt hàng cơ khí, điện phục vụ cho ngành giao thông khu vực V (5 tỉnh Miền Trung Tây Nguyên).

Đến năm 1992 đổi tên Xí nghiệp cơ khí giao thông 5 (được thành lập tại Quyết định số 2249/QĐ-TC ngày 10/11/1989 của BGTVT) thành “ Xí nghiệp cơ khí và xây dựng giao thông 5 trực thuộc Khu quản lý đường bộ 5 ” tại Quyết định số 1036QĐ/TCCB – LĐ ngày 13 tháng 06 năm 1992.

Quyết định số 3439/QĐ-TCCB-LĐ ngày 12 tháng 07 năm 1995 của Bộ Giao Thông Vận Tải, xí nghiệp đổi tên thành “Công ty Cơ khí - Xây dựng công trình 5”.

Đến ngày 16 tháng 08 năm 1997 theo quyết định số 2014/QĐ-TCCP-LĐ của Bộ GTVT chuyển công ty sang doanh nghiệp Nhà Nước hoạt động công ích với tên là “Công ty Sửa chữa công trình và Cơ khí giao thông 5”.

Tháng 12 năm 2009, Công ty chuyển đổi thành công ty TNHH một thành viên 100% vốn Nhà nước (Quyết định 3674/QĐ-BGTVT ngày 08 tháng 12 năm 2009 của Bộ GTVT).

Tháng 07 năm 2012, Công ty được điều chuyển về làm đơn vị thành viên của Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 5 theo Quyết định số 1742/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 07 năm 2012 của Bộ GTVT.

Ngày 04/10/2013, Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Quyết định số 3079/QĐ-BGTVT về việc phê duyệt Phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân thuộc Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 5 thành công ty cổ phần.

Ngày 27/12/2013, Công Ngày 28 tháng 3 năm 2005 theo quyết định số 803/QĐ-BGTVT của Bộ trưởng Bộ GTVT Công ty đổi tên thành “Công ty Quản Lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân” viết tắt là HAMADECO. Là một doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Khu Quản lý đường bộ V thuộc Cục Đường Bộ Việt Nam ty tổ chức thành công Đại hội đồng Cổ đông lần thứ nhất công ty cổ phần và ngày 02/01/2014 chính thức chuyển đổi thành công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400101965 đăng ký thay đổi lần thứ 10. Ngày 03/01/2014, Phòng CSQLHC&TT Công an TP Đà Nẵng cấp con dấu và giấy chứng nhận số 7/14/ĐKMD về việc đã đăng ký mẫu dấu.

- Các sự kiện khác. HAMADECO vinh dự được Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng tôn vinh 100 Doanh nghiệp, Doanh nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đóng góp cho sự phát triển kinh tế, an sinh xã hội của Thành phố Đà Nẵng năm 2014.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

Ngành nghề kinh doanh: Quản lý, khai thác, bảo trì hầm đường bộ Hải Vân; quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng các tuyến quốc lộ được giao. Đảm bảo giao thông khi có thiên tai địch họa xảy ra trên địa bàn được giao. Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô. Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng. Sản xuất, kinh doanh nhũ tương nhựa đường; sản xuất, lắp ráp các thiết bị phun nhựa, rải đá. Kinh doanh nhà hàng. Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch. Chuyên chở mô tô, xe máy, xe đạp cùng người điều khiển phương tiện đó và người đi bộ qua hầm đường bộ Hải Vân bằng phương tiện chuyên dùng. Tư vấn lựa chọn nhà thầu, quản lý dự án.

- Địa bàn kinh doanh: trên toàn quốc

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị.

+ Đại hội đồng cổ đông

+ Hội đồng quản trị

+ Ban kiểm soát

+ Tổng Giám đốc

- Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

Sơ đồ tổ chức bộ máy của

Công ty Cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân

Ghi chú:

—————→	Quan hệ điều hành:
←-----→	Quan hệ phối hợp:
-----→	Quan hệ giám sát:

- Đại hội đồng cổ đông: gồm tất cả các Cổ đông có quyền biểu quyết và là Cơ quan quyết định cao nhất trong công ty.

- Hội đồng quản trị: là Cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

+ Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị là 05 thành viên,

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu theo quy định tại Điều lệ công ty. Hiện nay chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty

- Tổng Giám đốc: là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

- Ban kiểm soát: Là tổ chức thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành công ty. Ban kiểm soát gồm có 3 thành viên: 01 Trưởng ban và 02 thành viên.

- Người đại diện theo pháp luật: Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty theo quy định tại Điều lệ công ty

- Các phòng nghiệp vụ tham mưu giúp việc:

+ Phòng Tổ chức – Văn phòng (TC-VP);

+ Phòng Tài chính – Kế toán – Thống kê (TC-KT-TK);

+ Phòng Kỹ thuật – Giao thông (KT-GT);

+ Phòng Kế hoạch – Vật tư – Phương tiện (KH-VT-PT);

- Các đơn vị trực thuộc:

+ Xí nghiệp Bảo trì đường bộ và hầm Hải Vân (HAPACO)

+ Xí nghiệp Sản xuất - Dịch vụ - Thương mại Hải Vân (HASECO)

+ Chi nhánh Hợp doanh BACHCHAMBARD :

+ Chi nhánh Công ty tại Bình Định:

+ Chi nhánh Công ty tại Long An

+ Chi nhánh Công ty tại Ninh Bình (đã giải thể ngày 25/12/2014)

- Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết). không có

5. Định hướng phát triển

Chiến lược phát triển : Xây dựng Công ty cổ phần phát triển vững mạnh trong các lĩnh vực: Quản lý, khai thác, bảo trì hầm đường bộ Hải Vân; quản lý, duy tu bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ; xây dựng, sửa chữa các công trình giao thông, dân dụng; sản

xuất và kinh doanh nhũ tương nhựa đường; vận chuyển mô tô xe máy và hành khách qua hầm Hải Vân....

Mục tiêu : Xây dựng công ty phát triển bền vững, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, có trình độ quản lý và công nghệ hiện đại, có khả năng cạnh tranh trên thị trường, đảm bảo đời sống cho người lao động; đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Các chỉ tiêu chính :

- + Tăng trưởng chung $\geq 10\%$ so với năm trước.
- + Doanh thu đạt từ 85 – 95 % sản lượng.
- + Thu nhập bình quân của người lao động hàng năm tăng từ 10%.
- + Trả cổ tức cho các cổ đông từ 08% trở lên.
- + Đầu tư, mua sắm thiết bị đổi mới công nghệ mỗi năm từ đảm bảo yêu cầu sản xuất kinh doanh.
- + Ứng dụng tiến bộ KHKT- Công nghệ mới vào các lĩnh vực, ngành nghề công ty đang có và phát triển trong tương lai; Cập nhật và thực hiện công nghệ thông tin nhiều hơn nữa vào công tác Quản lý - Giám sát - điều hành vào mỗi công việc cụ thể. phát huy Website.... Đặc biệt ưu tiên giám sát Đầu tư, giám sát Tài chính thường xuyên liên tục.
- + Khai thác, vận hành hầm đường bộ Hải Vân an toàn.
- + Duy tu, bảo dưỡng cầu đường êm thuận, an toàn trong mọi tình huống; Không để lấn chiếm hành lang là trọng tâm trong Quản lý đường bộ.
- + Bảo đảm 100% các công trình đạt chất lượng, tiến độ, an toàn.
- + Đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng 100% yêu cầu về kỹ thuật và công nghệ.

6. Các rủi ro :

Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Rủi ro về kỹ thuật : Sự cố hư hỏng máy móc thiết bị, phương tiện vận tải,...
- Rủi ro bất khả kháng : Thiên tai, bão lũ, hạn hán, cháy nổ.
- Các rủi ro khách quan khác: Chính sách, tiền tệ

II. Tình hình hoạt động trong năm

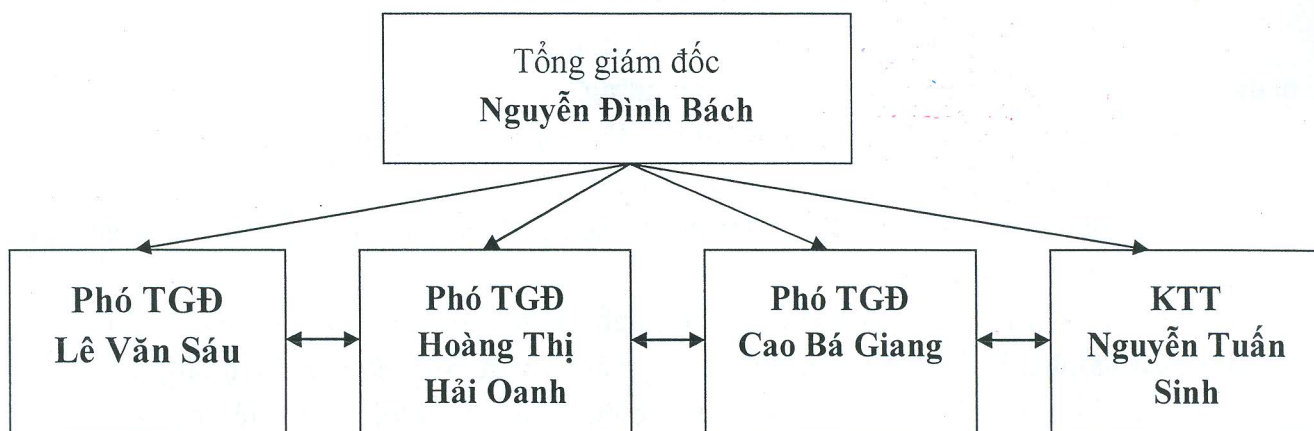
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	So sánh (%)
Tổng doanh thu và thu nhập khác	266.496	259.715	97,46
Tổng chi phí	262.316	254.521	97,03
Tổng lợi nhuận trước thuế	4.180	5.194	124,26
Thuế thu nhập phải nộp	1.045	1.380	132,06
Lợi nhuận sau thuế	3.135	3.814	121,66
Lãi cổ tức trên mỗi cổ phiếu	8 %	7 %	87,50
T.nhập NLĐ (triệu đồng/người/tháng)	9	10,5	116,67

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: 05 người (kiêm nhiệm 03 người)
- + Tổng giám đốc (TGD) là người đại diện theo pháp luật của Công ty: 01 người
- + Phó Tổng giám đốc: 03 người
- + Kế toán trưởng: 01 người.



Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

Họ và tên: **NGUYỄN ĐÌNH BÁCH**

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 30/03/1957.

Quê quán : Yên Hòa - Yên Mô - Ninh Bình.

Thường trú: Số K447/19 Nguyễn Lương Bằng - Tổ 35D – Phường Hòa Khánh Bắc – Quận Liên Chiểu – Thành phố Đà Nẵng – Việt Nam

CMND số 200828693, ngày cấp 07/03/2006, nơi cấp Công an TP Đà Nẵng

Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 07/11/1984, ngày chính thức: 07/11/1985

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn cao nhất: Kỹ sư kinh tế xây dựng.

Lý luận chính trị: Cao cấp.

Quản lý nhà nước: Chuyên viên chính

Ngoại ngữ: Trình độ B tiếng anh

Tổng số cổ phần nắm giữ tại thời điểm ngày 31/12/2014: 1.599.700 cổ phần tỷ lệ 50,62%:

Trong đó: - Cá nhân sở hữu: 92.900 cổ phần

- Đại diện phần vốn đầu tư TCT 5: 1.422.000 cổ phần

- Đại diện phần vốn tổ chức công đoàn HAMADECO: 84.800 cổ phần.

Thành viên HĐQT

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ KHÁNH DIỆP**

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 22/06/1983

Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán: Yên Hòa – Yên Mô – Ninh Bình

CMND số: 201455384, ngày cấp 20/12/2012, nơi cấp Công an TP Đà Nẵng
Địa chỉ thường trú: Số 49, đường Tạ Mỹ Duật, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng
Số điện thoại liên lạc: 0918842494
Trình độ văn hoá: 12/12
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam
Tổng số cổ phần sở hữu: 609.500 cổ phần tỷ lệ 19,29 %

Thành viên HĐQT

Họ và tên: **TẠ ĐỨC HẠNH**
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 15/09/1976
Quốc tịch: Việt Nam
Quê quán: Yên Hòa – Yên Mô – Ninh Bình
CMND số: 037076000007, ngày cấp 03/04/2013, nơi cấp: Cục CSQLHCVỀ TTXH
TP Hà Nội
Địa chỉ thường trú: Số 35 ngõ 282, đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây
Hồ, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc: 0977515976
Trình độ văn hoá: 12/12
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng
Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam
Tổng số cổ phần sở hữu: 192.300 cổ phần tỷ lệ 6,09 %

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Họ và tên: **HOÀNG THỊ HẢI OANH**
Giới tính: Nữ
Ngày sinh: 10/5/1973
Quốc tịch: Việt Nam
Quê quán: Đại Phong - Đại Lộc - Quảng Nam
CMND số: 201130104, Ngày cấp: 26/3/2015, Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng
Địa chỉ thường trú: Số 234 Phạm Như Xương – Q. Liên Chiểu – TP Đà Nẵng
Số điện thoại liên lạc: 0905160800
Trình độ văn hoá: 12/12
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam
Tổng số cổ phần sở hữu: 27.400 cổ phần

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Họ và tên: **CAO BÁ GIANG**
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 12/10/1972

Quốc tịch: Việt Nam
 Quê quán: Phường Bến Thủy - TP. Vinh - Tỉnh Nghệ An.
 CMND số: 181906315, Ngày cấp: 07/04/2003, Nơi cấp: Công an Nghệ An
 Địa chỉ thường trú: K447/46 Nguyễn Lương Bằng – Q.Liên Chiểu – TP. Đà Nẵng
 Số điện thoại liên lạc: 0977886688
 Trình độ văn hoá: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện hệ thống
 Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam
 Tổng số cổ phần sở hữu: 25.300 cổ phần

Trích ngang cán bộ quản lý

Phó tổng giám đốc: Ông **Lê Văn Sáu**

Năm sinh: 1956

CMND số: 200831867, Ngày cấp: 30/03/2010, Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng

Địa chỉ thường trú: Tổ 36C – P. Hòa Khánh Bắc – Q.Liên Chiểu – TP. Đà Nẵng

Trình độ văn hóa: 10/10; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Kế toán trưởng: Ông **Nguyễn Tuấn Sinh**

Sinh năm: 1978

CMND số: 201391550, Ngày cấp: 15/06/2000, Nơi cấp: Công an TP Đà Nẵng

Địa chỉ thường trú: Tổ 110 – P. Thạc Gián – Q.Thanh Khê– TP. Đà Nẵng

Trình độ văn hóa: 12/12; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính- kế toán

- Những thay đổi trong ban điều hành: không có.
- Tổng số lao động tại thời điểm 31/12/2014: 352 người; Nữ 46 người; trong đó:

Nội dung phân loại	Số lượng lao động		
	Nam	Nữ	Tổng số
Phân theo trình độ chuyên môn			352
+ Trên đại học – đại học	91	33	124
+ Cao đẳng, trung học	53	8	61
+ Đã qua đào tạo nghề	162	5	167
+ Lao động phổ thông			
Phân theo loại hợp đồng			352
+ Không thời hạn	236	44	280
+ Có thời hạn	60	2	62
+ Thời vụ	10		10
Phân theo phân công lao động			352
+ Lao động trực tiếp	274	18	182
+ Lao động gián tiếp	42	28	70

- Chính sách đối với người lao động: Với phương châm “HAMADECO chăm lo cho mỗi người – Mỗi người vì sự lớn mạnh của HAMADECO” do đó công ty luôn đảm bảo việc làm, ổn định thu nhập và quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ CBCNV, người lao động; thực hiện đầy đủ, đúng chế độ tiền lương, tiền công, tiền thưởng, phụ cấp và các chế độ bảo hiểm cho người lao động, chú trọng công tác đào tạo xây dựng đội ngũ CBCNV vừa hồng vừa chuyên, tạo dựng sức mạnh tập thể, đoàn kết, không ngừng phấn đấu vì sự phát triển, lớn mạnh của HAMADECO.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

- a) Các khoản đầu tư lớn : Trong năm 2014, Công ty không có các khoản đầu tư lớn
b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. *Tình hình tài chính*

- a) *Tình hình tài chính*

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần năm đầu tiên nên không có số liệu so sánh

Chỉ tiêu	Năm 2014	Ghi chú
Tổng giá trị tài sản	123.820.088.761	
Doanh thu thuần	255.985.972.431	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.481.233.234	
Lợi nhuận khác	(286.534.116)	
Lợi nhuận trước thuế	5.194.699.118	
Lợi nhuận sau thuế	3.814.203.242	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	7 %	

- b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Ghi chú
1. <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,006	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,328	
2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,732	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,742	
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>		
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	12,077	

+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,067	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,015	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,121	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,031	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,021	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 3.160.000
- Cổ phần đang lưu hành: 3.103.200
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.849.900
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 449.100

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Danh mục	Số cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %	Ghi chú
I	Cổ đông lớn	5	2.401.500	75,99	
	Cổ đông nhỏ	389	701.700	22,21	
	Cộng	394	3.103.200	98,20	
II	Cổ đông tổ chức	2	1.506.800	47,68	
	Cổ đông cá nhân	392	1.596.400	50,52	
	Cộng	394	3.103.200	98,20	
III	Cổ đông trong nước	394	3.103.200	98,20	
	Cổ đông nước ngoài				
	Cộng	394	3.103.200	98,20	
IV	Cổ đông nhà nước	1	1.422.000	45,00	
	Cổ đông khác	393	1.681.200	53,20	
	Cộng	394	3.103.200	98,20	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không thay đổi

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 56.800 cổ phần.
- Thực hiện theo Khoản 2d – Điều 48 của Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 về chuyển đổi doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, trong năm 2014, Công ty đã mua cổ phiếu của một số cán bộ công nhân viên Hamadeco chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đã cam kết làm việc, buộc phải bán lại cho công ty.
- Trong khoảng thời gian từ 02/01/2014 đến 31/12/2014, đã có 47 cán bộ công nhân viên nghỉ việc, số lượng cổ phần trung bình của một cán bộ là 1.200 cổ phần. Tổng số cổ phần công ty đã mua lại làm cổ phiếu quỹ đến 31/12/2014 là : 56.800 cổ phần.

e) Các loại chứng khoán khác : Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Sau một năm hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, với kết quả đạt được trong năm 2014 chúng ta có thể khẳng định hoạt động công ty rất tốt. Do công ty có việc làm liên tục. Không có xáo trộn về nhân sự cấp cao cũng như lãnh đạo tại các đơn vị trực thuộc. Tư tưởng của người lao động đa số yên tâm gắn bó lâu dài với công ty sau khi cổ phần.

- Do công ty hạn chế chế việc tham gia xây dựng cơ bản nên công tác quản lý khai thác hầm đường bộ Hải Vân luôn được quan tâm tốt nhất nên vận hành tuyệt đối an toàn, hiệu quả. đặc biệt trong năm 2014 không có sự cố xảy ra đối với hầm đường bộ Hải Vân.

- Công tác quản lý duy tu tuyến quốc lộ 14G, quảng trường Bắc, Nam và hầm Hải Vân đạt kết quả tốt, đường, ta luy dương cống rãnh sạch sẽ tầm nhìn thông thoáng. Không để hộ dân lấn chiếm hành lang, hạn chế thấp nhất ổ gà trên quốc lộ 14G - Mặc dù cuối năm, thời tiết mưa liên tục nhưng tập thể lãnh đạo và người lao động đã khắc phục khó khăn để thực hiện đúng tiến độ các công trình thi công đã ký hợp đồng với Cục QLĐVB III, đảm bảo chất lượng công trình.

- 3 nhà máy của Hợp doanh NTNĐ SXKD đạt kết quả rất tốt về sản lượng, doanh thu và lợi nhuận mặc dù phương tiện vận chuyển và thi công hạn chế, đặc biệt những tháng cuối năm có sự cạnh tranh với nhà máy NTNĐ tại Đà Nẵng.

- Hoạt động dịch vụ vận chuyển xe máy và người đi bộ qua hầm Hải Vân đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân. Trong năm đã đầu tư, mở rộng và nâng cao chất lượng phục vụ hành khách đi lại thuận tiện, nhanh chóng, an toàn.

- Chi nhánh công ty tại các tỉnh Long An, Ninh Bình, Bình Định ngoài việc chính là điều hành giám sát hoạt động các nhà máy sản xuất và ứng dụng nhũ tương nhựa đường còn phát huy tốt việc giới thiệu và quảng bá thương hiệu HAMADECO.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

A. Tài sản ngắn hạn (100=110+120+130+140+150)	77.129.892.001
I. Tiền và các khoản tong đương tiền	6.209.184.176
1. Tiền	6.209.184.176
2. Các khoản tong đương tiền	-
II. Các khoản đầu t tài chính ngắn hạn	-
1. Đầu t ngắn hạn	-
2. Dự phòng giảm giá ĐT chứng khoán ngắn hạn (*)	-
III. Các khoản phải thu	46.937.235.008
1. Phải thu của khách hàng	46.310.514.604
2. Trả trước cho người bán	1.007.345.405
3. Phải thu nội bộ	
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	-
5. Các khoản phải thu khác	2.152.510.742
6. Dự phòng khoản thu ngắn hạn khó đòi (*)	(2.533.135.743)
IV. Hàng tồn kho	18.942.476.698

1. Hàng tồn kho	18.942.476.698
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	5.040.996.119
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	866.860.790
2. Thuế GTGT được khấu trừ	372.887.190
3. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	28.130.538
4. Tài sản ngắn hạn khác	3.773.117.601
B. Tài sản dài hạn (200=220+240+250+260)	46.690.196.760
I. Các khoản phải thu dài hạn	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	-
4. Phải thu dài hạn khác	-
5. Dự phòng phải thu khó đòi (*)	-
II. Tài sản cố định	42.943.683.345
1. Tài sản cố định hữu hình	39.548.696.378
- Nguyên giá	103.107.484.559
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(63.558.788.181)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	-
- Nguyên giá	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	-
3. Tài sản cố định vô hình	9.000.000
- Nguyên giá	45.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(36.000.000)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	3.385.986.967
III. Bất động sản đầu tư	-
- Nguyên giá	
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	
IV. Các khoản đầu t tài chính dài hạn	-
1. Đầu t vào công ty con	-
2. Đầu t vào công ty liên kết, liên doanh	-
3. Đầu t dài hạn khác	-
4. Dự phòng giảm giá Đ.t Chứng khoán dài hạn (*)	-
V. Tài sản dài hạn khác	3.746.513.415
1. Chi phí trả trước dài hạn	3.746.513.415
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	-
3. Tài sản dài hạn khác	-
Tổng cộng tài sản (270=100+200)	123.820.088.761

b) Tình hình nợ phải trả

A. Nợ phải trả	90.732.187.083
I. Nợ ngắn hạn	76.639.633.813
1. Vay và nợ ngắn hạn	38.972.000.886
2. Phải trả người bán	25.415.931.369
3. Người mua trả tiền trước	1.895.769.312
4. Thuế & các khoản phải nộp NN	2.011.705.763
5. Phải trả người lao động	4.777.118.548
6. Chi phí phải trả	924.025.104
7. Phải trả nội bộ	
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch Xây dựng	-
9. Các khoản phải trả & phải nộp khác	2.722.869.491
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	-
11. Quỹ khen thưởng và phúc lợi	(79.786.660)
II. Nợ dài hạn	14.092.553.270
1. Phải trả dài hạn người bán	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	-
3. Phải trả dài hạn khác	13.827.553.270
4. Vay và nợ dài hạn	265.000.000
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	-

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong năm 2015 sản lượng và doanh thu sẽ không tăng so với năm 2014 mà có xu hướng giảm do các nguyên nhân sau:

- Có sự thay đổi về cơ chế chính sách các công trình sửa chữa định kỳ dưới 5 tỷ đồng chỉ ưu tiên cho các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ do đó một số công trình trên các tuyến đường và hầm Hải Vân công ty không được tham gia thi công khoảng gần 30 tỷ đồng.

- Qua số liệu thống kê hàng năm lượng khách sử dụng dịch vụ trung chuyển qua hầm đường bộ Hải Vân giảm đều từ 1,3 đến 1,5 tỷ đồng mỗi năm.

- Hoạt động của Hợp doanh sản xuất NTND sẽ giảm về sản lượng do có thêm 01 nhà máy NTND ở Đà Nẵng.

- Công ty phải đầu tư một số phương tiện thiết bị dự kiến trên 21 tỷ đồng.

Công ty cần phải có những giải pháp để bù đắp những phần dự kiến sản lượng sẽ giảm nhằm đạt được sản lượng là 301,132 tỷ đồng, doanh thu: 284 tỷ đồng, đồng thời đảm bảo tăng lợi nhuận và thu nhập cho người lao động.

Các giải pháp

- Ổn định cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý công ty để đáp ứng yêu cầu về quản trị doanh nghiệp của công ty đại chúng, từng bước hoàn thiện Nội quy, Quy chế, Thỏa ước lao động và các văn bản khác theo quy định hoạt động Cty Cổ phần.

- Điều chỉnh các hoạt động công ty theo mô hình mới cho phù hợp với tình hình thực tiễn. củng cố xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Tổng giám đốc, bộ phận giúp việc, các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc được phân định trách nhiệm cụ thể rõ ràng cho người đứng đầu các tổ chức.

- Đưa ra các phương án và các biện pháp thực hiện tốt nhất để công ty phải đạt lợi nhuận tối đa.

- Quản lý vận hành hầm đường bộ Hải Vân tuyệt đối an toàn, tiết kiệm, quản lý tốt các tuyến đường đã có, trong công tác này chú trọng đến hiệu quả quản lý không đặt mục tiêu lợi nhuận.

- Tham gia đấu thầu thêm các tuyến đường để đầu tư thiết bị phương tiện nhằm thực hiện cơ giới hóa việc quản lý duy tu các tuyến đường.

- Từng bước đầu tư, nâng cao năng lực quản lý con người để chuẩn bị năng lực để quản lý tốt hơn, hiệu quả hơn và đủ năng lực để quản lý thêm các tuyến đường trong tương lai.

- Lựa chọn đầu tư bổ sung các thiết bị phương tiện đáp ứng tốt nhất cho công tác quản lý duy tu hầm đường bộ Hải Vân và các tuyến đường.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015 và những năm tiếp theo, tập trung lãnh đạo và quan tâm đến hiệu quả sản xuất kinh doanh, khắc phục các tồn tại đã nêu, đưa ra các biện pháp tốt nhất quản lý điều hành trong cơ quan, cơ quan với các đơn vị trực thuộc, tăng cường công tác quản lý kiểm tra, kiểm soát các chi phí, sử dụng có hiệu quả các thiết bị đã đầu tư. Tăng cường công tác thu hồi vốn.

- Hoạt động tổ chức Đảng và các tổ chức quần chúng đi vào chiều sâu có tác dụng nhằm động viên khuyến khích người lao động làm việc có năng suất – hiệu quả - chất lượng đồng thời tăng cường giám sát việc thực hiện Chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Kịp thời xử lý những sai phạm.

- Hoạt động của HAMADECO theo đúng pháp luật, Điều lệ, Nội quy Quy chế và Thỏa ước của HAMADECO.

- Giáo dục tính tự giác chấp hành: Luật Lao động, Luật GTĐB, Luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Quy chế dân chủ ở HAMADECO.

5. *Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : Không có*

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2014 là năm nền kinh tế đất nước còn gặp nhiều khó khăn, việc tiếp cận vốn vay khó và lãi suất cao. Tuy nhiên, tập thể HĐQT Công ty đã bám sát những mục tiêu, nhiệm vụ, các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông thông qua để chỉ đạo và giám sát các hoạt động kinh doanh, giám sát và chỉ đạo Ban tổng giám đốc hoàn thành xuất sắc trong việc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế đề ra trong năm 2014.

Một số nguyên nhân ảnh hưởng đến tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014 của Công ty : Hai nguyên nhân chính

- Một số ít người, kể cả lãnh đạo chưa yên tâm tin tưởng khi công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần nên đã xin nghỉ hoặc chuyển đến đơn vị khác sau khi đã được công ty hỗ trợ về thời gian, kinh phí học tập nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, có đủ bằng cấp.

- Còn một số cá nhân ở lại do chưa có điều kiện chuyển, làm việc với tính chất đối phó cầm chừng, một số ít có thái độ cũng như cách hành xử chưa đúng, cố tình tìm cách làm giảm uy tín của công ty, kể cả bằng thủ đoạn viết thư nặc danh gửi đi khắp nơi, nói những điều không đúng sự thật.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Hoạt động giám sát của HĐQT được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty, quy chế làm việc của HĐQT và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, kết quả như sau:

- Các chỉ đạo, nghị quyết của HĐQT đều được Ban Tổng Giám đốc Công ty triển khai đầy đủ, kịp thời và đạt kết quả tốt;

- Các hoạt động kinh doanh của Công ty đều nằm trong phạm vi được cho phép, tuân thủ các quy định hiện hành của Luật pháp Việt Nam, Điều lệ và các qui chế, qui định của Công ty;

- Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu; thực hiện tốt công tác quản lý hàng hóa, kiểm soát công nợ và tiết kiệm chi phí. Các quyền lợi chính đáng của người lao động được đảm bảo.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Với mục tiêu tối đa hóa lợi ích của các cổ đông tham gia đầu tư vào Công ty, đảm bảo quyền lợi người lao động, phát triển Công ty bền vững, Hội đồng quản trị định hướng kế hoạch hoạt động năm 2015 như sau:

Về hoạt động kinh doanh

- Mục tiêu đặt ra là lợi nhuận tối đa, quản lý vận hành hầm đường bộ Hải Vân tuyệt đối an toàn, tiết kiệm, quản lý tốt các tuyến đường đã có.

- Từng bước đầu tư, nâng cao năng lực quản lý con người chuẩn bị năng lực để đấu thầu quản lý thêm các tuyến đường, các công trình.

Về hoạt động đầu tư, phát triển hệ thống, quảng bá thương hiệu.

- Đầu tư các loại thiết bị phục vụ công tác quản lý, bảo dưỡng hầm Hải Vân, quản lý đường bộ, các phần mềm quản lý cầu, đường... từng bước áp dụng các công nghệ tiên tiến vào công tác quản lý, bảo dưỡng hầm Hải Vân, quản lý cầu đường bộ.

- Đầu tư phương tiện vận chuyển cho Hợp doanh NTND nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường, đầu tư xe vận chuyển hành khách phục vụ tốt dịch vụ vận chuyển xe máy và người đi bộ qua hầm Hải Vân.

Về công tác quản lý, sử dụng vốn.

- Tiếp tục hoàn thiện các qui chế, qui định liên quan đến việc quản lý và sử dụng vốn.

- Tiếp tục quản lý chặt chẽ công nợ không để phát sinh nợ xấu, tích cực thu hồi nợ tồn đọng, đảm bảo hiệu quả hoạt động, bảo toàn vốn.

- Định kỳ rà soát, đánh giá để có giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tài sản của Công ty

- Đề ra các giải pháp tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh;

Về quản trị, điều hành.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý của công ty nhằm đáp ứng yêu cầu về quản trị doanh nghiệp của công ty đại chúng, chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân

lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty.

- Tiếp tục chỉ đạo, giám sát, ra nghị quyết chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT;

- Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức bộ máy quản lý của công ty theo mô hình mới cho phù hợp với tình hình thực tiễn, trao quyền hoạt động độc lập cho đơn vị trực thuộc để nâng cao chất lượng quản trị điều hành của Công ty có hiệu quả; phân định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng cụ thể, tính chủ động trong công việc cho từng cán bộ đứng đầu các đơn vị trực thuộc.

- Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Công ty được sắp xếp một cách chặt chẽ, khoa học, từng vị trí công việc được bố trí phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, năng lực mang lại hiệu quả cao trong công việc

- Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Cải cách cơ chế tiền lương, thực hiện trả lương gắn với hiệu quả công việc

- Xây dựng, kiện toàn các quy chế, quy định làm cơ sở cho công tác chỉ đạo điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đúng pháp luật

Các chỉ tiêu chính

Các chỉ tiêu về sản lượng và tài chính

STT	Chỉ tiêu	KH năm 2015	Thực hiện năm 2014	So sánh KH năm 2015 với thực hiện năm 2014 (%)
1	Vốn điều lệ	49.375	31.600	156,25
2	Giá trị sản lượng	301.131	285.195	105,59
3	Doanh thu	262.165	259.715	100,94
4	Tổng chi phí	256.665	254.521	100,84
5	Lợi nhuận trước thuế	5.500	5.194	105,89
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.210	1.380	87,68
7	Lợi nhuận sau thuế	4.290	3.814	112,48
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn ĐL.	9%	12%	78,25
9	Phân chia lợi nhuận sau thuế			
a	Quỹ dự trữ bắt buộc 5%	215	137	156,93
b	Quỹ phát triển SXKD 5%	215	137	156,93
c	Quỹ khen thưởng, phúc lợi 10%	430	274	156,93
d	Quỹ thưởng BĐH	215	137	156,93
e	Chia cổ tức	3.218	2.057	156,44
10	Tỷ suất cổ tức/Vốn cổ phần	7 %	7 %	100,00
11	T.nhập NLĐ (triệu đồng/người/tháng)	11	10,5	104,76
12	Số lao động bình quân trong năm	350	352	99,43

a) Các chỉ tiêu về đầu tư.

Năm 2015, tổng giá trị đầu tư dự kiến : 21,35 tỷ trong đó:

* Công ty : 7,5 tỷ đồng

- 02 xe phục vụ trạm trung chuyển dự kiến khoảng 1,5 tỷ đồng
- 01 xe đào bánh lốp dự kiến khoảng 1,5 tỷ đồng
- Thiết bị khác phục vụ công tác duy tu dự kiến khoảng 2,5 tỷ đồng
- Nâng cấp, cải tạo trạm vận chuyển dự kiến khoảng 2 tỷ đồng

* Hợp doanh NTNĐ : 13,85 tỷ, Pháp chiếm 54,59% : 7,56 tỷ, HAMADECO 45,41% : 6,29 tỷ

- 12 xe chuyên dùng phụ vụ NTNĐ dự kiến khoảng 10,20 tỷ đồng. (đã đầu tư xong 06 xe chuyên dùng)

- 01 xe 05 chỗ ngồi: 0,9 tỷ (đã đầu tư xong)

- 03 Cân điện tử dự kiến khoảng 0,75 tỷ đồng. đã đầu tư xong 01 cân điện tử

- Sửa chữa nhà văn phòng, nhà xưởng, thiết bị cho 03 nhà máy 2,0 tỷ, (đang triển khai)

Năm 2015, Công ty cũng dự kiến phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ 17,775 tỷ đồng

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị gồm 5 người:

- Chủ tịch HĐQT : Ông Nguyễn Đình Bách sở hữu 92.900 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 2,94%, đại diện 45% vốn Nhà nước

- Thành viên HĐQT : Bà Nguyễn Thị Khánh Điệp sở hữu 609.500 cổ phiếu chiếm tỷ lệ: 19,29% - Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.

- Thành viên HĐQT : Ông Tạ Đức Hạnh sở hữu 192.300 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 6,09%. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.

- Thành viên HĐQT : Bà Hoàng Thị Hải Oanh sở hữu 27.900 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,88%

- Thành viên HĐQT : Ông Cao Bá Giang sở hữu 25.300 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,80%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT chưa thành lập các tiểu ban

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, sát sao tình hình hoạt động thực tế của Công ty để đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty.

- HĐQT đã phối hợp với Ban Kiểm soát đẩy mạnh công tác giám sát và hỗ trợ kịp thời cho hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao, cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của cổ đông và đối tác cũng như quyền lợi của người lao động, đặt nền móng vững chắc cho sự phát triển bền vững của Công ty.

- Thực hiện tốt nguyên tắc công khai minh bạch và công bố thông tin kịp thời đến các cổ đông, các cơ quan quản lý về tình hình Công ty.

- Người đại diện chủ sở hữu 45% vốn nhà nước tại công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định của pháp luật và công ty.

- Trong năm 2013 và 2014, Hội đồng quản trị đã tổ chức 10 phiên họp, ban hành 01 nghị quyết và 29 Quyết định. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ và thống nhất ý kiến 100% thông qua các quyết định. Ngoài ra, thành viên HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức.

- Theo quy định đối với công ty đại chúng, HĐQT đã có báo cáo tình hình quản trị năm 2014 gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, qua đó nâng cao tính minh bạch trong hoạt động quản trị, đồng thời giúp cổ đông nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty.

Bên cạnh đó, công ty cũng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin cho Quý cổ đông được biết tại địa chỉ website công ty.

Stt	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung
I	Nghị quyết		
1	Số 01/2013/NQ-ĐHĐCĐ	25/12/2013	Nghị quyết ĐHĐCĐ lần đầu
II	Quyết định		
1	Số 01/QĐ/HĐQT-HAMADECO	27/12/2013	v/v ban hành Điều lệ công ty
2	Số 02/QĐ/HĐQT-HAMADECO	27/12/2013	v/v ban hành Quy trình chuyển nhượng cổ phần
3	Số 03/QĐ/HĐQT-HAMADECO	27/12/2013	v/v thành lập Ban quản lý cổ đông
4	Số 04		Khuyết số
5	Số 05		Khuyết số
6	Số 06/QĐ/HĐQT-HAMADECO	27/12/2013	v/v bầu Chủ tịch HĐQT
7	Số 07/QĐ/HĐQT-HAMADECO	27/12/2013	v/v bổ nhiệm Người đại diện theo pháp luật
8	Số 08/QĐ/HĐQT-HAMADECO	27/12/2013	v/v xếp lương CT HĐQT
9	Số 09/QĐ/HĐQT-HAMADECO	27/12/2013	v/v bổ nhiệm ông Cao Bá Giang giữ chức vụ PTGD
10	Số 10/QĐ/HĐQT-HAMADECO	27/12/2013	v/v bổ nhiệm ông Lê Văn Sáu giữ chức vụ PTGD
11	Số 11/QĐ/HĐQT-HAMADECO	27/12/2013	v/v bổ nhiệm bà Hoàng Thị Hải Oanh giữ chức vụ PTGD
12	Số 12/QĐ/HĐQT-HAMADECO	27/12/2013	v/v bổ nhiệm ông Nguyễn Tuấn Sinh giữ chức vụ KTT
13	Số 13/QĐ/HĐQT-HAMADECO	03/01/2014	v/v đổi tên Chi nhánh HASECO
14	Số 14/QĐ/HĐQT-HAMADECO	03/01/2014	v/v đổi tên Chi nhánh HAPACO
15	Số 15/QĐ/HĐQT-HAMADECO	03/01/2014	v/v đổi tên Chi nhánh HD BACHCHAMBARD
16	Số 16/QĐ/HĐQT-HAMADECO	03/01/2014	v/v thành lập phòng TC-VP
17	Số 17/QĐ/HĐQT-HAMADECO	03/01/2014	v/v thành lập phòng KT-GT
18	Số 18/QĐ/HĐQT-HAMADECO	03/01/2014	v/v thành lập phòng TC-KT-TK
19	Số 19/QĐ/HĐQT-HAMADECO	03/01/2014	v/v thành lập phòng KH-VT-PT
20	Số 20/QĐ/HĐQT-HAMADECO	03/01/2014	v/v đổi tên CN Cty tại Ninh Bình
21	Số 21/QĐ/HĐQT-HAMADECO	03/01/2014	v/v đổi tên CN Cty tại Bình Định

22	Số 22/QĐ/HĐQT-HAMADECO	03/01/2014	v/v đổi tên CN Cty tại Long An
23	Số 23/QĐ/HĐQT-HAMADECO	03/01/2014	v/v giải thể CN HAROMA
24	Số 24/QĐ/HĐQT-HAMADECO	10/02/2014	v/v bổ nhiệm Thư ký công ty
25	Số 25/QĐ/HĐQT-HAMADECO	10/02/2014	v/v xếp lương PTGD – Oanh
26	Số 26/QĐ/HĐQT-HAMADECO	10/02/2014	v/v xếp lương PTGD – Giang
27	Số 27/QĐ/HĐQT-HAMADECO	10/02/2014	v/v xếp lương PTGD – Sáu
28	Số 28/QĐ/HĐQT-HAMADECO	10/02/2014	v/v xếp lương KTT – Sinh
29	Số 29/QĐ/HĐQT-HAMADECO	10/02/2014	v/v giao nhiệm vụ cho TGD
30	Số 30/QĐ/HĐQT-HAMADECO	16/7/2014	v/v nâng lương cho KTT
31	Số 31/QĐ/HĐQT-HAMADECO	25/12/2014	v/v giải thể Chi nhánh Ninh Bình

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 3 người:

Trưởng ban kiểm soát: Trịnh Tuấn Anh : 2.900 cổ phiếu chiếm tỷ lệ: 0,092%
Trần Thị Hồng Lam: 2.900 cổ phiếu chiếm tỷ lệ: 0,092%
Lê Thanh Thủy: 3.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ: 0,095%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2014, Ban kiểm soát HAMADECO thường xuyên nắm bắt công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh nhằm tăng cường giám sát đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

- Tham dự các cuộc họp giao ban sản xuất của Công ty, thông qua đó nắm bắt chủ trương, quyết sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đưa ra các ý kiến đối với các đề xuất và kế hoạch SXKD; thanh quyết toán thu hồi công nợ, các quyết định đầu tư, nhân sự, sửa đổi và bổ sung quy chế, quy định quản lý nội bộ.

- Soát xét, thẩm định báo cáo tài chính do phòng Tài chính kế toán – thống kê lập có sự phê duyệt của Ban Tổng giám đốc và ý kiến của kiểm toán độc lập.

- Tuy nhiên, trong năm qua, Ban kiểm soát có 03 thành viên hoạt động kiêm nhiệm nên chưa dành thời gian thỏa đáng thực hiện các công việc của Ban, về vấn đề này, Ban kiểm soát nhìn nhận nghiêm túc và sớm khắc phục trong năm 2015 để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ được giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị:

- Ông Nguyễn Đình Bách	- Chủ tịch	523.613.456 đồng
- Bà Nguyễn Thị Khánh Diệp	- Thành viên	147.100.004 đồng
- Ông Tạ Đức Hạnh	- Thành viên	
- Bà Hoàng Thị Hải Oanh	- Thành viên	295.047.181 đồng
- Ông Cao Bá Giang:	- Thành viên	307.946.025 đồng

Tiền lương, thưởng của Ban kiểm soát:

- Ông Trịnh Tuấn Anh	- Trưởng ban	176.662.588 đồng
- Bà Trần Thị Hồng Lam	- Thành viên	117.497.032 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

- Ông Nguyễn Đình Bách: tăng thêm 88.600 cổ phiếu
- Bà Hoàng Thị Hải Oanh: tăng thêm 24.100 cổ phiếu
- Ông Cao Bá Giang: tăng thêm 21.700 cổ phiếu

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định của pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty).

Trong năm 2014, các thành viên HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý đã thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Pháp luật có liên quan, đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và các cổ đông.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính đầu tiên từ ngày 02/01/2014 đến ngày 31/12/2014, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC, Công ty đã đăng tải đầy đủ tại địa chỉ website : hamadeco.com.vn và gửi báo cáo đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 04 năm 2015

**Xác nhận của đại diện theo
pháp luật của Công ty**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đình Bách